

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 135/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Ông Mai Đình D, sinh năm 1980.

Bị đơn: Bà Nghiêm Thị Diễm Th, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Số 437, tổ 16, đường M, khu phố C, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Mai Đình D và bà Nghiêm Thị Diễm Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giữa ông D bà Th sống chung với nhau có 02 người con chung Mai Nhã Th, sinh ngày 08/10/2006 và Mai Đình Khang D, sinh ngày 18/02/2012.

Ông D bà Th thỏa thuận như sau: Giao cho bà Th tiếp tục nuôi dưỡng hai con đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Đây cũng là nguyện vọng của hai cháu tên Th, D được sống cùng với mẹ.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Ghi nhận sự tự nguyện ông D cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng là 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền thăm non, chăm sóc con chung.

- *Về tài sản chung*: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung*: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí*: Án phí HNGĐST là 150.000 đồng. Mỗi bên phải chịu ½. Ông D phải nộp 75.000đồng, bà Th phải nộp 75.000đồng và án phí DSST là 150.000đ. Ông D tự nguyện nộp hết án phí, được khấu trừ vào án phí tạm nộp số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0007007 ngày 06/06/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương (đã thực hiện xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND thị trấn K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Mai